

Số: /BC-SGDĐT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với Giáo dục thường xuyên

Căn cứ Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn số 4039/BGDĐT-GDTEX ngày 24/8/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với Giáo dục thường xuyên (GDTX);

Thực hiện Kế hoạch 557/KH-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 05/4/2023 về việc tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2022 - 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 đối với GDTX; Công văn số 2126/BGDĐT-GDTEX ngày 12/5/2023 của Bộ GDĐT gửi Sở GDĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn báo cáo tổng kết, đánh giá về kết quả năm học 2022-2023 đối với GDTX;

Căn cứ văn bản triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học toàn ngành của Sở GD&ĐT và các văn bản có liên quan, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ ngành học giáo dục thường xuyên (GDTX), chuyên nghiệp và đại học năm học 2022-2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2023-2024 như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023 ĐỐI VỚI GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

I. Tình hình chung thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023

1. Về quy mô, mạng lưới các cơ sở GDTX.

Hải Phòng hiện có 01 trung tâm GDTX trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (trung tâm cấp thành phố), 14 trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTEX) quận/huyện; 217 trung tâm Học tập cộng đồng (HTCD) thuộc 217 xã, phường, thị trấn; 394 trung tâm ngoại ngữ, tin học, hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (sau đây gọi tắt là trung tâm khác làm nhiệm vụ GDTX).

Cụ thể:

Trung tâm	Còn phép	Thành lập	Hết phép		Không phép	Tổng
			Chưa dừng hoạt động	Dừng hoạt động		
I. Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học						
<i>Trung tâm Ngoại ngữ</i>	195	3	4	67	26	295
<i>Trung tâm Ngoại ngữ, tin học</i>	11	1	1	6	1	20
II. Trung tâm KNS, HGDNGCK						
<i>Trung tâm Kỹ năng sống</i>	21			5		26
<i>Trung tâm Bồi dưỡng kiến thức</i>	44			7	2	53
<i>Trung tâm Luyện chữ</i>	5				1	6
<i>Trung tâm Toán tư duy</i>	8			6		14
<i>Trung tâm Giáo dục Stem</i>	5			1		6
<i>Trung tâm Giáo dục Hòa nhập</i>	8		1	2	1	12
<i>Trung tâm Chuyển giao công nghệ</i>	1			2		3
<i>Trung tâm Giáo dục Mỹ thuật</i>	3					3
<i>Trung tâm Trải nghiệm</i>	0			1		1
<i>Trung tâm âm nhạc</i>	3				1	4
<i>Điểm thi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế</i>	5					5
	309	4	6	97	32	448

- Số trung tâm đăng ký liên kết thi chứng chỉ ngoại ngữ: 3 trung tâm
- Số trung tâm được Bộ GDĐT cho phép liên kết thi chứng chỉ ngoại ngữ: 1 trung tâm
- Số lượng trung tâm có sử dụng giáo viên người nước ngoài: 75 trung tâm
- Số giáo viên người Việt: 632 giáo viên
- Số giáo viên người nước ngoài: 165 giáo viên
- Số trung tâm có hoạt động liên kết vào trường học: 37 trung tâm, trong đó:
 - + Trung tâm ngoại ngữ: 28 trung tâm
 - + Trung tâm kỹ năng sống: 9 trung tâm

Các trung tâm có trên tất cả các địa bàn quận/huyện của thành phố, tập trung chủ yếu vào khu vực nội thành.

Nhờ công tác tuyên truyền, nhắc nhở của Sở GDĐT và UBND các quận/huyện, đến nay trên địa bàn thành phố còn 32 Trung tâm hoạt động chưa được cấp phép.

2. Về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học.

- Trung tâm GDTX Hải Phòng và các trung tâm GDNN-GDTX quận, huyện hiện có: 24 cơ sở giảng dạy, 200 phòng học.

- Các trung tâm cơ bản có đầy đủ trang thiết bị dạy học: Máy tính cho giáo viên, phòng máy tính cho học viên, máy chiếu, tivi, máy in, máy phô tô. Một số trung tâm bố trí được phòng chức năng như: Thư viện, phòng y tế, phòng đồ dùng, phòng thí nghiệm, phòng thực hành. Cơ sở vật chất của trung tâm tương đối đảm bảo để đáp ứng nhu cầu học tập của học viên. Tuy nhiên, trong thời gian qua, do ảnh hưởng của chủ trương sắp xếp các TT GDNN-GDTX quận huyện do đó các trung tâm cơ bản không được cấp kinh phí đầu tư, sửa chữa, cơ sở vật chất các trung tâm chỉ cơ bản đáp ứng các điều kiện dạy và học, đặc biệt trung tâm GDNN-GDTX quận Dương Kinh hiện đang nhờ địa điểm trường cấp 2.

3. Về đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý.

- 15 trung tâm hiện có 323 cán bộ, giáo viên, nhân viên: trong đó có 40 cán bộ quản lý (14 trung tâm có Giám đốc, 09 trung tâm hiện có 02 PGĐ), 213 giáo viên cơ hữu (191 giáo viên GDTX, 22 giáo viên dạy nghề; có tổng 205 giáo viên biên chế) và hơn 60 giáo viên thỉnh giảng; 70 nhân viên, trong đó có 39 nhân viên biên chế.

- 100% cán bộ quản lý, 99,5% giáo viên GDTX đạt chuẩn trình độ theo Luật giáo dục năm 2019.

- 100% trung tâm bố trí đủ giáo viên cơ hữu hoặc thỉnh giảng cho 7 môn bắt buộc theo Thông tư, hướng dẫn của Bộ GDĐT đối với chuyên môn ngành học thường xuyên (Toán, Văn, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa), ngoài ra một số trung tâm có giáo viên cơ hữu dạy Ngoại ngữ, Tin học, GDCCD.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ cụ thể năm học 2022-2023 đối với Giáo dục thường xuyên

1. Kết quả triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 1373 và Chỉ thị 14

Thực hiện hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3320/BGDĐT-GDTX ngày 06/8/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*”, Sở GDĐT đã tham mưu cho UBND thành phố ban hành Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 24/02/2022 về việc đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2022 về triển khai thực hiện thí điểm quận/huyện học tập, tỉnh/thành phố học tập.

Năm 2022, Hải Phòng là đơn vị được Bộ GDĐT chọn triển khai thực hiện thí điểm Bộ tiêu chí quận/huyện/thị xã học tập, tỉnh/thành phố học tập; sau khi tham

muu cho Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố ban hành văn bản chỉ đạo, Sở GDĐT ban hành Kế hoạch số 07/KH-SGDĐT ngày 19/01/2022 về việc thực hiện nhiệm vụ thí điểm công nhận quận, huyện học tập, thành phố học tập; Công văn số 721/SGDĐT-GDTEX-CN&ĐH ngày 06/4/2022 về thực hiện Kế hoạch thí điểm công nhận quận/huyện học tập, thành phố học tập, nhằm đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp, thực hiện tốt Kế hoạch của UBND thành phố.

Sở GDĐT - cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo Đề án 1373 thường xuyên có sự phối hợp chặt chẽ với Hội Khuyến học Hải Phòng và các sở, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND 14 quận, huyện trên địa bàn thành phố trong việc triển khai các văn bản chỉ đạo có liên quan về công tác xây dựng XHHT. Ban chỉ đạo thực hiện Đề án từ thành phố đến cơ sở đã kịp thời được bổ sung kiện toàn khi có biến động nhân sự.

Sở GDĐT đã tích cực phối hợp với ban ngành đoàn thể xây dựng các Đề án thành phần, báo cáo UBND thành phố hàng năm về công tác xây dựng xã hội học tập, trình UBND thành phố công nhận mức độ phổ cập, xóa mù chữ; kết quả thực hiện mô hình học tập; phối hợp với Hội khuyến học thành phố xây dựng báo cáo tổng kết 5 năm chương trình phối hợp và xây dựng chương trình phối hợp giai đoạn mới. Đồng thời cùng với Hội xây dựng các văn bản tham gia ý kiến: Công văn số 2342/SGDĐT-GDTEX-CN&ĐH ngày 22/10/2021 cho ý kiến vào dự thảo 2 Đề án của Hội Khuyến học Việt Nam; tham mưu Công văn số 2250/SGDĐT-GDTEX-CN&ĐH ngày 02/7/2022 đề xuất thực hiện Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 8/3/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “*Xây dựng xã hội học tập*”. Sở GDĐT Hải Phòng và Liên đoàn Lao động thành phố thống nhất Chương trình phối hợp hoạt động giai đoạn 2021 - 2026 trong đó đặc biệt chú trọng nội dung triển khai Đề án Xây dựng xã hội học tập.

Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số và phát triển các mô hình học tập trong cộng đồng được các cấp các ngành quan tâm thực hiện: Sở GDĐT Hải Phòng đã phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông xây dựng Kế hoạch truyền thông Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030*” trên địa bàn thành phố trình UBND thành phố ký ban hành. Phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình Hải Phòng, các phóng viên chuyên đề về giáo dục sản xuất 25 tin bài, 05 phóng sự chuyên đề để đăng, phát trên báo điện tử, báo giấy và các hệ thống phát thanh, kênh truyền hình Hải Phòng, đặc biệt vào các đợt hoạt động hưởng ứng Tháng khuyến học, khuyến tài, Tuần lễ học tập suốt đời và Ngày

sách Việt Nam... Các cơ sở giáo dục đã tích cực truyền thông về Đề án thông qua nhiều hình thức: hệ thống loa phát thanh, các hoạt động sinh hoạt dưới cờ, chuyên đề, phối hợp với Đài Phát thanh, Truyền hình, Báo Hải Phòng, Cổng thông tin điện tử thành phố và hệ thống truyền thanh các địa phương thường xuyên đưa thông tin về hoạt động khuyến học, khuyến tài như: Lễ biểu dương học sinh sinh viên xuất sắc tiêu biểu, lễ trao học bổng cho học sinh nghèo vượt khó, biểu dương khen thưởng giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi, ... Đồng thời, ngành giáo dục đã phối hợp với địa phương để tuyên truyền các gương điển hình trong phong trào xây dựng các mô hình “*Gia đình học tập*”, “*Dòng họ học tập*”, “*Cộng đồng học tập*” và “*Đơn vị học tập*”, gương sáng hiếu học và vượt khó vươn lên trong học tập tại địa phương. Vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời.

Công tác tuyên truyền về Tuần lễ học tập suốt đời được thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng phong phú thông qua Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng, Báo An ninh Hải Phòng. Hưởng ứng Tuần lễ, các cấp ngành đã có nhiều hoạt động sôi nổi, thu được các kết quả đáng khích lệ như: Quận Ngô Quyền, Huyện Tiên Lãng tổ chức các lớp bồi dưỡng, các lớp giáo dục kỹ năng sống cho hàng nghìn người tham dự; Huyện Cát Hải tổ chức 175 lớp bồi dưỡng tập huấn chuyên đề với 5.101 lượt học viên tham gia, 15 lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho 340 học viên; 5 lớp với gần 190 học nghề cho lao động nông thôn, 109 lớp giáo dục kỹ năng sống cho 3.481 học viên, quyên góp được 934 cuốn sách mới cho thư viện và 589 cuốn sách tặng các trường quận, huyện bạn. Huyện Thủy Nguyên tổ chức hàng chục lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, giáo dục kỹ năng sống cho trên 2.350 em học viên; thực hiện nhiều cuộc Hội thảo chuyên đề với trên 850 lượt người tham dự... Bên cạnh đó, các sở, ngành cũng đã tích cực tham gia hưởng ứng Tuần lễ với các hoạt động chuyên môn phong phú, đa dạng: Sở Ngoại vụ tiếp tục triển khai các chương trình hợp tác với các cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế như Đại sứ quán Ấn Độ, Israel, JICA, KOIKA và các địa phương có quan hệ hợp tác hữu nghị với Hải Phòng như KitaKyushu - Nhật Bản, Incheon - Hàn Quốc... về đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn và ngoại ngữ cho công chức, viên chức thành phố. Sở Y tế đã phát động phong trào thi đua hưởng ứng rộng khắp toàn ngành với các chủ đề, khẩu hiệu như: Học tập để hoàn thiện nhân cách và phát triển bản thân; Khuyến học, khuyến tài vì nguồn nhân lực chất lượng cao cho thành phố; Học để có nghề nghiệp và lao động ngày càng có hiệu quả; Học để trở thành người công dân tốt;

Học tập suốt đời - Chia khóa của thành công ... Đã tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn về kỹ năng tìm hiểu, khai thác thông tin chuyên môn trên mạng Internet một cách an toàn hiệu quả cho cán bộ, công chức và người lao động trong ngành. Sở Du lịch thực hiện phát động Tuần lễ học tập suốt đời đăng tải khẩu hiệu trên bảng điện tử “*Chuyển đổi số và cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người trong bối cảnh đại dịch Covid-19*”, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Công văn số 3644/SLĐTĐBXH-GDCN gửi các đơn vị về việc tổ chức Tuần lễ; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã chủ động lựa chọn chủ đề bám sát theo gợi ý.

Thực hiện Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 24/02/2023 của UBND thành phố Hải Phòng về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2023 trên địa bàn thành phố của Sở Thông tin và Truyền thông, Sở GDĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn phối hợp tổ chức tốt các sự kiện:

- Tổ chức Tọa đàm về Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam với chủ đề “*Độc sách trong kỷ nguyên số*” vào ngày 15/4/2023 tại Trường THCS Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh với sự tham gia của gần 1000 học sinh và giáo viên thuộc quận Dương Kinh;

- Tham gia Hội sách Hải Phòng năm 2023 được tổ chức 03 ngày từ ngày 21/4/2023 đến ngày 23/4/2023 tại khuôn viên Trung tâm triển lãm thành phố sau Tượng đài nữ tướng Lê Chân với sự tham gia của trên 15.000 lượt học sinh và giáo viên các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.

- Các trường Tiểu học trên địa bàn thành phố phát động học sinh các khối lớp tham gia thi trực tuyến “*Sách và ước mơ của em*”.

- Nhà trường đã tích cực tổ chức nhiều hoạt động hưởng ứng như: Tuyên truyền, hướng dẫn tới tất cả cán bộ, giáo viên, học sinh sử dụng các tài nguyên phục vụ công tác quản lý, dạy, học trên trang thư viện số tại địa chỉ: <http://thuvienso.haiphong.edu.vn>. Phát động phong trào đọc sách cho học sinh với hình thức đa dạng: đọc sách tại thư viện, đọc sách ở mọi nơi. Phát động các cuộc thi trực tuyến "Sách và ước mơ của em"; cuộc thi kể chuyện sách báo. Hưởng ứng và tạo điều kiện cho học sinh tham gia cuộc thi "Đại sứ văn hóa đọc năm 2022" với chủ đề “*Khát vọng phát triển đất nước*”; Phát động xây dựng và phát triển mô hình thư viện trường học thân thiện với các hình thức tổ chức phong phú, đa dạng, hấp dẫn phù hợp với các em học sinh. Phát động quyên góp sách, trang thiết bị đọc sách tặng học sinh nghèo. Trưng bày, giới thiệu những cuốn sách chào mừng ngày

giải phóng miền Nam (30/4), Quốc tế lao động (1/5) và những cuốn sách gắn với các hoạt động năm 2023. Phát thanh măng non tuyên truyền Ngày Sách Việt Nam, tuần lễ trọng điểm. Tổ chức đọc sách, khuyến khích thực hiện luân chuyển sách trong tủ sách “Thư viện 50K” giữa các lớp cùng khối và khác khối.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án “Phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 329/QĐ-TTg: 100% các cơ sở giáo dục đã triển khai tốt việc tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử, trên các nền tảng mạng xã hội, thông qua các cuộc họp, tọa đàm của nhà trường. 80% các cơ sở giáo dục duy trì và phát triển thư viện 50 K với số lượng đầu sách được thường xuyên cập nhật, bổ sung. 100% các cơ sở giáo dục tổ chức các hoạt động Thuyết trình, giới thiệu thư viện, giới thiệu sách, kế hoạch đọc sách của lớp ... 100% phát động và tham gia thi trực tuyến cuộc thi "Sách và ước mơ của em" theo kế hoạch của hội thi. Các cơ sở giáo dục phát động phong trào ủng hộ sách cho học sinh nghèo, cho các cơ sở giáo dục khó khăn trên địa bàn thành phố với gần 10.000 đầu sách. Hiện thành phố có trên 862 thư viện trường học, với nhiều chủng loại sách phong phú. Trong số đó có 432 thư viện đạt chuẩn. Thành phố đã triển khai mô hình thư viện mới, tiếp tục được đầu tư như thư viện xanh tại nhiều trường Tiểu học, THCS quận Hồng Bàng, Lê Chân, quận Ngô Quyền, THCS Hồng Bàng, huyện Thủy Nguyên; Thư viện phụ huynh, tủ sách phụ huynh tại THPT Thái Phiên, THPT An Dương, THPT Lê Quý Đôn.... Đặc biệt với mô hình thư viện lớp học tại nhiều trường THPT tiếp tục có sự phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường tổ chức Xây dựng tủ sách phụ huynh. Các bậc cha mẹ học sinh đã đóng góp được hàng trăm nghìn đầu sách với những cuốn sách thuộc các lĩnh vực văn học, nghệ thuật, khoa học kỹ thuật, kỹ năng sống, giáo dục giới tính ... cho học sinh. Do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 nên thư viện chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, vận dụng hiệu quả mô hình “sách nói”, sách điện tử... để phục vụ nhu cầu khai thác thông tin của cán bộ, giáo viên, học sinh/học viên đảm bảo hiệu quả và an toàn trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Bên cạnh đó, các nhà trường còn tổ chức nhiều hoạt động như: tham gia Dự án “Bước chân của sách”, Ngày hội đọc sách, viết về cuốn sách em yêu, Đại sứ của sách... nhằm khuyến khích học sinh đọc sách.(Giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia thuyết trình, giới thiệu sách (dưới hình thức video) qua fanpage: Dự án Bước chân của sách trên nền tảng mạng xã hội facebook thông qua đường (link:<http://www.facebook.com/buocchancuasach>.). Thành lập các câu lạc bộ

nghiên cứu khoa học, CLB văn hóa đọc... với chương trình và hình thức hoạt động đa dạng phù hợp với hoàn cảnh cụ thể. Nhà trường cũng tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ thư viện đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác tổ chức các hoạt động và quản lý thư viện, phát triển văn hóa đọc, góp phần đổi mới hoạt động dạy học của nhà trường. Tổ chức các đợt tập huấn giáo dục kỹ năng, phương pháp đọc, phương pháp thu thập và xử lý thông tin cho học sinh; phổ biến kinh nghiệm đọc cho học sinh tại thư viện nhà trường hoặc các trung tâm học tập cộng đồng. Ghi nhận, khen thưởng các tập thể và cá nhân học sinh đạt hiệu quả tích cực trong việc đổi mới hoạt động thư viện và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường. Ngày 21/4/2022 nhiều nhà trường đã đồng loạt tổ chức hoạt động ngoại khóa với chủ đề “Chấn hưng văn hóa và phát triển văn hóa đọc”, tạo nên phong trào đọc sách sôi nổi trong toàn thể CBGVNV và học sinh nhà trường.

Chỉ đạo Phòng GDĐT quận huyện tham mưu cho UBND các quận, huyện thực hiện đánh giá, xếp loại cuối năm 2021 hoạt động của các Trung tâm HTCD theo hướng dẫn tại Thông tư 44 và văn bản số 1919/UBND-VX ngày 03/10/2016 của UBND thành phố về việc triển khai hướng dẫn đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã;

Phối hợp với Hội Khuyến học trong việc triển khai, đánh giá, công nhận “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” (Thôn/bản/tổ dân phố), “Đơn vị học tập”: Ban hành Quyết định số 1451/QĐ-SGDĐT ngày 21/12/2021 về việc thành lập đoàn kiểm tra công nhận lại kết quả PCGD, XMC, hoạt động của các TT HTCD và công nhận các danh hiệu học tập năm 2021 đối với các quận, huyện. Công văn số 2960/SGDĐT-GDTC-CN&ĐH ngày 23/12/2021 về việc lựa chọn đơn vị cấp xã để kiểm tra theo Quyết định số 1451/QĐ-SGDĐT ngày 21/12/2021

2. Công tác phổ cập giáo dục xóa mù chữ gắn với kết quả bền vững và đảm bảo chất lượng

- Kết quả công tác điều tra, rà soát người mù chữ, người tái mù chữ trên địa bàn: Khắc phục khó khăn do các quy định 5k trong phòng chống dịch bệnh Covid-19, Ban chỉ đạo công tác phổ cập, xóa mù chữ quận, huyện đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục và địa phương cử cán bộ, giáo viên tham gia công tác điều tra phổ cập, xóa mù chữ; chủ động, linh hoạt trong cách thức tiến hành khảo sát, thống kê số lượng trẻ trong độ tuổi phổ cập; phối hợp cùng chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động gia đình cho trẻ đến trường đúng độ tuổi. Theo

báo cáo từ phòng GDĐT quận, huyện, năm học 2022-2023, có 11 tham gia học xóa mù chữ (Huyện Vĩnh Bảo: 6 học viên, quận Kiến An: 2 học viên, quận Ngô Quyền: 3 học viên)

Sở GDĐT đã hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở khai thác sử dụng Hệ thống thông tin Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đã được vận hành ổn định. 100% các quận/huyện đã cập nhật đầy đủ, chính xác các thông tin về PCGD, xóa mù chữ trên Hệ thống thông tin phổ cập giáo dục của Bộ GDĐT .

- Việc triển khai thực hiện chương trình xóa mù chữ theo Thông tư 33/2021/TT-BGDĐT:

Sở GDĐT đã triển khai kịp thời triển khai các văn bản theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, Tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo công tác xóa mù chữ cấp thành phố khi có thay đổi nhân sự Ban chỉ đạo.

Sở GDĐT đã có tham mưu UBND thành phố công nhận lại các quận, huyện thuộc thành phố Hải Phòng đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2022, kết quả cụ thể: 14/14 quận, huyện đạt duy trì chuẩn xóa mù chữ, mức độ 3, toàn thành phố đạt mức độ 3 (tiếp tục duy trì kết quả năm 2021).

Hải Phòng, tiếp tục duy trì và không ngừng nâng cao các điều kiện bảo đảm phổ cập, cải thiện và nâng cao chất lượng giáo dục nói chung và giảng dạy phổ cập nói riêng, tăng cường CSVC tranh thiết bị dạy học và chuẩn hóa đảm bảo đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn ở các cấp học.

100% các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố thực hiện chương trình giáo dục mầm non; triển khai nhiều giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN mới. Đổi mới phương pháp GDMN được thực hiện một cách tích cực và sâu rộng, tạo sự chuyển biến rõ nét về quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường cho trẻ thực hành trải nghiệm trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Thực hiện tốt việc lồng ghép các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, sử dụng năng lượng tiết kiệm, giáo dục kỹ năng sống, xây dựng môi trường giáo dục thể chất và nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ. UBND thành phố có Quyết định số 2233/QĐ-UBND ngày 17/10/2014 công nhận 15/15 đơn vị quận, huyện của thành phố đạt chuẩn PCGDMNCT5T năm 2014. Bộ Giáo dục và Đào tạo có Quyết định số 1848/QĐ-BGDĐT ngày 02/6/2015 công nhận thành phố Hải Phòng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

3. Công tác Quản lý trung tâm GDTX Hải Phòng và Các TT GDNN-GDTX quận huyện

- Đổi mới công tác theo hướng phân cấp:

Qua kiểm tra thực tế, Đoàn kiểm tra gồm đại diện Sở GDĐT , cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán của các trung tâm đã kịp thời phát hiện, góp ý, rút kinh nghiệm để các trung tâm thực hiện chương trình, quy chế chuyên môn ngành học GDTX theo đúng quy định hiện hành. Quản lý, kiểm tra thường xuyên tình hình hoạt động của các trung tâm thông qua các phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin.

Ban giám đốc các trung tâm đã chủ động thực hiện tốt công tác quản lý, chỉ đạo về chuyên môn thông qua hệ thống văn bản như: Kế hoạch năm học, Kế hoạch tuyển sinh, Phân phối chương trình, Kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, Kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2023... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT , Sở GDĐT ; đảm bảo các hồ sơ khác theo chuyên môn như: Sổ đăng bộ, sổ gọi tên - ghi điểm, Học bạ học viên, sổ ghi Nghị quyết họp chuyên môn, sổ kiểm tra chuyên môn,...; Hồ sơ quản lý cơ bản được các trung tâm lưu trữ khoa học, ngăn nắp, thuận tiện cho việc kiểm tra, theo dõi, tiêu biểu là các đơn vị: Trung tâm GDTX Hải Phòng, trung tâm GDNN-GDTX: huyện Thủy Nguyên, An Lão, quận Lê Chân, Ngô Quyền... Hồ sơ tổ chuyên môn GDTX: Được triển khai đầy đủ theo quy định, có kế hoạch, phân công chi tiết theo môn theo chương trình năm học và các môn ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2023. Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra, đánh giá giáo viên, đánh giá học sinh theo quy định.

- Sở GDĐT tăng cường thanh tra, kiểm tra việc liên kết đào tạo tại các trung tâm GDTX, trung tâm GDNN-GDTX, tình hình cụ thể như sau:

Công tác dạy nghề phổ thông: 100% các trung tâm tổ chức dạy nghề phổ thông, các nghề: may, tin học văn phòng, vi sinh dinh dưỡng...cho trên 3000 học viên THPT, bên cạnh đó 02 trung tâm: Ngô Quyền, Lê Chân còn tổ chức dạy nghề cho 4516 học viên THCS trên địa bàn quận, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chính trị do UBND quận giao.

- Công tác liên kết đào tạo: 12/15 trung tâm liên kết với các trường Cao đẳng: Hàng hải, Du lịch Hải Phòng, Giao thông vận tải Trung ương 2, Kinh tế Công nghệ và thực phẩm, Công nghệ Kinh tế và Thủy sản, Công nghệ Bách Khoa HN..., các trường trung cấp: Bách Khoa, Kỹ thuật và Nghiệp vụ HP, Nông nghiệp Thủy sản HP để tổ chức các lớp học chương trình trung cấp nghề: điện, công nghệ ô tô, công nghệ thông tin, kế toán, chế biến món ăn, kỹ thuật máy lạnh, điều hòa không khí; ... cho 3852 học viên thuộc trung tâm. 07 trung tâm GDNN-GDTX

quận tổ chức liên kết với các trường trung cấp, cao đẳng trên địa bàn thành phố để tổ chức dạy chương trình THPT cho gần 4000 học viên của các trường.

Nhằm đáp ứng nhu cầu người học 03 trung tâm đã tổ chức các lớp dạy nghề ngắn hạn, các lớp nghề: tin học, điện, may cho học viên, cụ thể: trung tâm Hồng Bàng tổ chức 03 lớp cho 86 học viên, trung tâm Lê chân dạy nghề cho 28 học viên, trung tâm An Dương dạy nghề cho 34 học viên. Tham gia phối hợp, hỗ trợ dạy văn hóa cho người khuyết tật tại địa phương (trung tâm GDNN-GDTX huyện An Dương)

- Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra việc tổ chức đánh giá, xếp loại học viên theo học Chương trình GDTX: Công tác kiểm tra, đánh giá học viên đã được các trung tâm thực hiện nghiêm túc, theo tinh thần đổi mới.

- Triển khai nội dung các hoạt động tại Quyết định số 1246/QĐ-BGDĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Văn kiện phi dự án “Hỗ trợ kỹ thuật về Công nghệ thông tin cho một số cơ sở giáo dục thường xuyên”; từ tháng 7/2022, Trung tâm GDTX Hải Phòng đã tiếp nhận và vận hành trung tâm thông minh được tài trợ bởi Sở Giáo dục tỉnh Gyeongsangnam - Hàn Quốc, qua đó đã tổ chức nhiều khoá bồi dưỡng về giáo dục tương lai cho giáo viên các trung tâm GDTX trên địa bàn thành phố và các tỉnh bạn. Đặc biệt từ tháng 3/2023, Trung tâm tiếp nhận 02 giáo viên Hàn Quốc tình nguyện được cử tới công tác nhằm lan toả chương trình bồi dưỡng về giáo dục tương lai tới học giáo viên và học sinh thành phố.

4. Kết quả thực hiện các chương trình giáo dục trong các cơ sở GDTX

4.1. Công tác triển khai chương trình giáo dục trong các cơ sở GDTX

Số lượng học sinh theo học chương trình giáo dục trong các trung tâm cụ thể như sau:

Stt	Đơn vị	Tổng số lớp	Chia ra					
			Lớp 10		Lớp 11		Lớp 12	
			SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)
1	TỔNG SỐ	237	81	34.18	74	31.22	73	30.80
2	TT GDTX Hải Phòng	10	4	40.00	3	30.00	3	30.00
3	TT GDNN - GDTX Hải An	27	9	33.33	10	37.04	6	22.22
4	TT GDNN - GDTX Hồng Bàng	27	9	33.33	8	29.63	10	37.04
5	TT GDNN - GDTX Ngô Quyền	12	4	33.33	4	33.33	4	33.33
6	TT GDNN - GDTX Kiến Thụy	9	3	33.33	3	33.33	3	33.33
7	TT GDNN - GDTX Kiến An	12	3	25.00	3	25.00	6	50.00
8	TT GDNN - GDTX Lê Chân	13	4	30.77	4	30.77	3	23.08
9	TT GDNN - GDTX An Dương	10	4	40.00	3	30.00	3	30.00
10	TT GDNN - GDTX Đồ Sơn	9	3	33.33	3	33.33	3	33.33
11	TT GDNN - GDTX Thủy Nguyên	32	12	37.50	11	34.38	9	28.13
12	TT GDNN - GDTX An Lão	9	3	33.33	3	33.33	3	33.33
13	TT GDNN - GDTX Vĩnh Bảo	20	9	45.00	5	25.00	6	30.00
14	TT GDNN - GDTX Cát Hải	8	2	25.00	2	25.00	2	25.00
15	TT GDNN - GDTX Dương Kinh	16	6	37.50	5	31.25	5	31.25
16	TT GDNN - GDTX Tiên Lãng	17	5	29.41	6	35.29	6	35.29

Công tác chỉ đạo các trung tâm GDTX, trung tâm GDNN-GDTX triển khai thực hiện chương trình GDTX cấp THCS và cấp THPT trong năm học 2022-2023 được thực hiện nghiêm túc từ Sở đến các trung tâm:

- Xây dựng kế hoạch Giáo dục; công tác tham mưu UBND cấp tỉnh, cấp huyện đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học để đảm bảo tổ chức hiệu quả dạy học trực tuyến: Tham mưu cho UBND thành phố phát động Chương trình "Sóng và máy tính cho em" . Chương trình là thông điệp mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, minh chứng cho tinh thần quyết tâm "Chống dịch như chống giặc" và lan tỏa tình yêu thương "Trương thân tương ái", "Tất cả vì học sinh thân yêu", không để một học sinh nào bị mất cơ hội học tập vì đại dịch. Thông qua chương trình, hàng nghìn e học sinh trong đó có học viên GDTX trên địa bàn thành phố đã được hỗ trợ máy tính, thiết bị học tập và mạng Internet để tham gia học trực tuyến.

- Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII, Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên: Trung tâm đã tăng cường phối hợp với các TT Học tập cộng đồng, các đơn vị, tổ chức đoàn thể tại địa phương tổ

chức các lớp bồi dưỡng ngắn, chuyên đề hạn như: giáo dục kỹ năng sống; bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học; chuyên đề giáo dục pháp luật, giáo dục chính trị, giáo dục đạo đức; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu; giáo dục phòng chống ma túy, HIV/AIDS; giáo dục an toàn giao thông về sức khỏe, giới tính, y tế... cho học sinh, sinh viên và nhân dân. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động: ...

Nhà trường đã chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, tư vấn giúp học viên ổn định tâm lý khi học trực tuyến cũng như khi quay trở lại trường học trực tiếp; thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các chuyên đề, bản tin phát thanh trường học. Thầy cô giáo đã linh hoạt, lồng ghép các nội dung giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học viên trong các môn học và các hoạt động giáo dục với việc xây dựng môi trường học tập văn minh, an toàn và lành mạnh. Trong năm học 2022-2023, chưa ghi nhận vụ việc lớn làm mất an ninh, an toàn trường học xảy ra tại các trung tâm GDTX trên địa bàn thành phố.

4.2. Kết quả đổi mới và thực hiện các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học viên

- Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện các chương trình giáo dục trong các cơ sở GDTX:

Trung tâm GDTX Hải Phòng và 14 trung tâm GDNN-GDTX chủ động xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết đầu năm học đối với chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học học sở và trung học phổ thông một cách linh hoạt phù hợp với mục tiêu và khung thời gian của chương trình; đảm bảo theo quy định về số môn học, số tiết học, bám sát theo phân phối chương trình tại Công văn số 4040/BGDĐT-GDtrH ngày 16/9/2021 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2022-2023 và Công văn số 4135/ BGDĐT-GDTX ngày 21/9/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học Chương trình GDTX cấp THCS và THPT năm học 2022-2023 tại các cơ sở GDTX; chủ động bố trí thời gian tổ chức phụ đạo cho học viên có học lực yếu, kém và tổ chức ôn tập cho học viên các lớp cuối cấp; chủ động trong việc kiểm tra, đánh giá chất lượng dạy học của trung tâm. Khuyến khích giáo viên sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, đa dạng các hình thức tổ chức dạy học phù hợp nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và tự học của học viên. Giáo viên tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học

với hàng nghìn tiết dạy; sử dụng công nghệ thông tin và đồ dùng dạy học tự làm trong giảng dạy.

Công tác đổi mới phương pháp dạy và học được xây dựng và kiểm tra thường xuyên tại các trung tâm trong giao ban đầu tháng, đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học viên, đã được các trung tâm quan tâm thực hiện nhằm giúp học viên phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Các trung tâm đảm bảo thực hiện đúng quy định về sinh hoạt tổ, nhóm bộ môn, trong đó chú ý tiến độ thực hiện phân phối chương trình, tiết thực hành thí nghiệm, chuẩn kiến thức kỹ năng từng đơn vị kiến thức, đánh giá và rút kinh nghiệm tiết dự giờ thao giảng, thực hiện định mức số tiết dự giờ, thao giảng/học kỳ.

Trong năm học 2022-2023 các cụm chuyên môn kết hợp với các trường THPT trên địa bàn đã tổ chức các chuyên đề cấp cụm; giáo viên sử dụng các phương pháp dạy học theo hướng tăng cường sự tương tác giữa thầy với trò, giữa trò với trò như tổ chức dạy học bằng phương pháp làm việc nhóm, xây dựng các câu lạc bộ, dạy học theo định hướng STEM.

Công tác đổi mới phương pháp dạy và học gắn với đổi mới kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học viên đã được các trung tâm quan tâm thực hiện, nhằm giúp học viên phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Công tác tự kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các hoạt động tại đơn vị ngày càng nền nếp, hiệu quả, xây dựng được nhiều tập thể sư phạm gắn bó trách nhiệm, học viên tích cực học tập và chấp hành tốt các quy định.

Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” được Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức phát động trong Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học hàng năm. Sở Giáo dục và Đào tạo luôn tổ chức tập huấn chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo định hướng phát triển năng lực của học viên; sử dụng công nghệ thông tin vào quản lý, dạy học; tích hợp giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông trong các môn học cho toàn thể đội ngũ giáo viên đang thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên bậc trung học phổ thông; các trung tâm tổ chức giáo viên đi thực địa các bộ môn Sinh học, Lịch sử, Địa lý nhằm bổ sung kiến thức thực tế và trao đổi kinh nghiệm trong giảng dạy. Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức giao ban chuyên môn cho tất cả

giám đốc và phó giám đốc phụ trách chuyên môn của các trung tâm nhằm trao đổi phương pháp quản lý ôn tập, quản lý cách đánh giá kết quả học tập của học viên.

- Kết quả đổi mới phương pháp dạy học:

Sở GDĐT Hải Phòng đã chỉ đạo các trung tâm thực hiện đổi mới phương pháp dạy và học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học viên/người học, nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; Công văn 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác. Phong trào đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học ngày càng được thực hiện sâu sát trong từng giờ dạy theo đặc trưng bộ môn.

Hiệu quả mang lại: Học sinh phát huy được tính tích cực, chủ động trong việc học. Đồng thời giúp người học phát huy được các kỹ năng mềm, như: Kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng thuyết trình và các kỹ năng giao tiếp khác. Kiến thức thu được của HS được nâng cao; HS không chỉ tích lũy được kiến thức lý thuyết mà còn cả kỹ năng thực hành, vận dụng nội dung học được vào thực tiễn cuộc sống.

- Kết quả của việc tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá:

Để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới và đảm bảo công tác chuyên đổi số ngành giáo dục, công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, Sở GDĐT đã yêu cầu các cơ sở GDTX tăng cường ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; áp dụng dạy, học trực tuyến; phát triển kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng E-learning kết nối số hóa; triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT hướng tới triển khai giải pháp mô hình trường học điện tử, lớp học điện tử.

Các trung tâm đã tăng cường bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, đường truyền Internet, phần mềm, học liệu và tập huấn giáo viên, học sinh áp dụng phương pháp dạy học trực tuyến; triển khai các giải pháp ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá, xây dựng ngân hàng câu hỏi, phần mềm kiểm tra và các điều

kiện triển khai. Các trung tâm đã từng bước tiến tới lựa chọn các giải pháp phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp, kiểm tra đánh giá, kho học liệu số, đồng bộ, kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh, phục vụ có hiệu quả việc tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

Bên cạnh đó, các trung tâm đã yêu cầu giáo viên tích cực xây dựng học liệu dạy học trực tuyến, chú trọng xây dựng bài giảng E-learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến, sách điện tử tương tác... đóng góp vào kho bài giảng E-learning, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, kho học liệu số của ngành,...Chỉ đạo, phát huy vai trò của các tổ chuyên môn khối văn hóa giúp lãnh đạo trung tâm đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến hiệu quả, phù hợp điều kiện ở từng địa phương.

- Kết quả tổ chức đánh giá, xếp loại học viên theo học Chương trình GDTX cấp THCS và cấp THPT theo quy định:

Sở GDĐT đã ban hành Công văn 374/SGDĐT-GDTX-CN&ĐH ngày 25/2/2022 v/v triển khai hướng dẫn Thông tư số 43/TT-BGDĐT quy định về đánh giá học viên theo học chương trình GDTX cấp THCS và THPT. Trên cơ sở đó, các trung tâm đã nghiêm túc triển khai, các tổ/nhóm chuyên môn đã chủ động hướng dẫn cho giáo viên thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo quy định.

Việc kiểm tra, đánh giá học viên được quy định chi tiết, cụ thể trong kế hoạch dạy học của các trung tâm; điểm kiểm tra của học viên được lưu giữ trong sổ điểm giáo viên và sổ gọi tên ghi điểm theo đúng quy định. Việc kiểm tra, đánh giá, cho điểm học viên đảm bảo nghiêm túc, thực chất, chính xác, khách quan, công bằng và đúng quy chế; coi trọng đánh giá sự tiến bộ của học viên. Đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá, kết hợp đánh giá cho điểm với đánh giá bằng nhận xét.

- Kết quả việc thực hiện xây dựng đề thi, đề kiểm tra dựa trên các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng đối với môn học quy định trong Chương trình GDTX cấp THCS và cấp THPT hiện hành: Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra cuối học kì, cuối năm học theo ma trận, kết hợp giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra.

THỐNG KÊ HỌC SINH THEO HỌC LỰC, HẠNH KIỂM

STT	Đơn vị (TT GDNN- GDTX quận/huyện)	Tổng số HS	Học lực										Hạnh kiểm							
			Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	TỔNG SỐ	8471	419	4.95	3351	39.56	1565	18.47	41	0.48	18	0.21	4583	54.10	745	8.79	47	0.55	3	0.04
2	Tiên Lãng	511	14	2.74	196	38.36	132	25.83	3	0.59			292	57.14	48	9.39	5	0.98		
3	An Dương	406	23	5.67	183	45.07	34	8.37					223	54.93	17	4.19				
4	An Lão	371	35	9.43	198	53.37	26	7.01					216	58.22	31	8.36	12	3.23		
5	Cát Hải	205	4	1.95	61	29.76	74	36.10	1	0.49			103	50.24	29	14.15	8	3.90		
6	Kiến Thụy	376	18	4.79	120	31.91	88	23.40					179	47.61	47	12.50				
7	Thủy Nguyên	1329	66	4.97	552	41.53	216	16.25	5	0.38	1	0.08	760	57.19	77	5.79	3	0.23		
8	Vĩnh Bảo	693	41	5.92	201	29.00	115	16.59	3	0.43			313	45.17	43	6.20	4	0.58		
9	Đồ Sơn	355	7	1.97	125	35.21	75	21.13	4	1.13	9	2.54	207	58.31						
10	Dương Kinh	583	43	7.38	262	44.94	26	4.46					303	51.97	27	4.63				
11	Hải An	988	13	1.32	401	40.59	218	22.06			1	0.10	359	36.34	273	27.63				
12	Hồng Bàng	971	26	2.68	421	43.36	186	19.16	14	1.44	7	0.72	601	61.89	41	4.22	8	0.82	3	0.31
13	Kiến An	514	73	14.20	232	45.14	73	14.20					349	67.90	29	5.64				
14	Lê Chân	487	16	3.29	217	44.56	95	19.51	1	0.21			299	61.40	23	4.72	7	1.44		
15	Ngô Quyền	359	20	5.57	108	30.08	103	28.69					228	63.51	3	0.84				
16	TT GDTX Hải Phòng	323	20	6.19	74	22.91	104	32.20	10	3.10			151	46.75	57	17.65				

5. Quản lý các Trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ)

- Kết quả của công tác đổi mới hình thức khảo sát, điều tra nhu cầu học tập của người dân; công tác tổ chức các chương trình phổ biến kiến thức cho người dân.

Sở GDĐT xây dựng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai hoạt động của TTHTCĐ:

+ Công văn 1871/SGDDĐT-GDĐT-CN&ĐH ngày 24/8/2021 về việc cung cấp thông tin, số liệu phục vụ cơ sở dữ liệu về TTHTCĐ xã phường, thị trấn.

+ Hướng dẫn số 540/HD-SGDĐT ngày 18/11/2021 về việc hướng dẫn triển khai hoạt động của TTHTCĐ xã, phường, thị trấn năm học 2022-2023.

Kết quả: Hiện nay 100% xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố vẫn duy trì hoạt động của 217 trung tâm HTCĐ. Phòng GDĐT quận huyện phối hợp với các trung tâm tham mưu kiện toàn Ban Giám đốc các TTHTCĐ khi có biến động về nhân sự. Tính đến nay, các trung tâm HTCĐ trên toàn thành phố đã được bố trí 592 cán bộ quản lý, 827 giáo viên, công tác viên tham gia giảng dạy các lớp, chuyên đề tại trung tâm HTCĐ xã, phường, thị trấn.

Năm học 2022-2023 các trung tâm HTCĐ đã chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động; Phối kết hợp với các cơ quan đoàn thể tại địa phương tổ chức trên 4000 chuyên đề, tập huấn, chuyên gia KHKT, văn hóa, môi trường, y tế, pháp luật, kỹ năng sống... cho trên 100 nghìn lượt người, cụ thể như sau: Bồi dưỡng kiến thức ngoại ngữ, tin học cho 8.284 lượt học viên, bồi dưỡng kỹ năng sống cho 5.817 lượt người. Các lớp học chuyên đề tại các trung tâm đã huy động được 18.326 lượt học viên học tập, tập huấn dạy nghề ngắn hạn, kỹ thuật nông nghiệp và tư vấn kinh tế gia đình cho hàng nghìn học viên; tuyên truyền giáo dục pháp luật cho 40.219 lượt người; tuyên truyền về y tế, sức khỏe cộng đồng cho 27.532 lượt người; các lớp về văn nghệ, thể dục thể thao và các nội dung khác thu hút được hàng chục nghìn học viên, học sinh.

6. Quản lý các Trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ GDĐT

6.1. Việc quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên; việc ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện có liên quan.

Trên cổng thông tin điện tử ngành GDĐT, Sở GDĐT đã phổ biến, quán triệt sâu, rộng đến tất cả các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực giáo dục thực hiện theo Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 6/6/2018 của Thủ Tướng Chính Phủ Quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Thủ Tướng Chính Phủ Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày

04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư trong lĩnh vực giáo dục; Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học và Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Thông tư số 11/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài; Công văn số 5871/BGDĐT-QLCL ngày 08/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường quản lý liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ nước ngoài và Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc Ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động nước ngoài làm việc tại Hải Phòng.

Sở GDĐT đã ban hành đầy đủ hệ thống văn bản về quản lý các cơ sở giáo dục hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (gọi chung là các Trung tâm) tương ứng với các đối tượng:

- Đối với các Trung tâm đang hoạt động nhưng chưa làm thủ tục cấp phép hoạt động: Hướng dẫn các quy định, thủ tục để thực hiện hồ sơ xin cấp phép hoạt động.

- Đối với các Trung tâm đã được cấp phép hoạt động: Hướng dẫn các quy định, thủ tục trong quá trình hoạt động, báo cáo định kỳ và đột xuất.

Hàng tháng, Sở GDĐT công bố danh sách các Trung tâm thuộc đối tượng quản lý bao gồm các Trung tâm đã được cấp phép hoạt động (còn phép hoặc hết phép). Trên cơ sở đó, Sở GDĐT yêu cầu UBND quận/huyện kiểm tra, rà soát trên địa bàn quản lý việc tuân thủ các hoạt động của các trung tâm đảm bảo đúng các quy định hiện hành.

Sở GDĐT đã thực hiện cấp tài khoản hệ thống văn bản điện tử, thành lập các kênh thông tin trực tuyến đối với lãnh đạo các trung tâm qua đó phổ biến kịp thời các chính sách, quy định của thành phố và Bộ GDĐT trong hoạt động. Bên cạnh đó, Sở GDĐT đã ban hành quy định để quản lý hoạt động các Trung tâm cụ thể như sau:

- Giao ban các trung tâm 02 lần/năm (theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp) giao phòng Giáo dục thường xuyên và Đại học thực hiện. Qua đó trao đổi tình hình hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa

trên địa bàn thành phố Hải Phòng trong 6 tháng qua đồng thời phổ biến các chủ trương, chính sách của Bộ, Chính phủ và Thành phố cũng như các quy định của ngành.

- Thực hiện đối thoại doanh nghiệp 02 lần/năm với sự chủ trì của Giám đốc Sở GDĐT đồng thời có sự tham gia của đại diện các Sở, ngành có liên quan và lãnh đạo các phòng, ban thuộc Sở GDĐT . Qua đó lắng nghe ý kiến của các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực GDĐT .

- Mỗi năm các trung tâm báo cáo 3 lần: vào tháng 1, tháng 5, tháng 9 hàng năm (Sở GDĐT lưu báo cáo của các trung tâm) nội dung này được yêu cầu trong Quyết định cấp phép hoạt động qua đó đánh giá quá trình hoạt động của các Trung tâm.

- Hàng năm, Phòng Giáo dục thường xuyên và Đại học với vai trò là đơn vị được giao quản lý hoạt động của các Trung tâm, tổ chức sơ kết, tổng kết ngành học GDTX với sự tham gia của đại diện các Trung tâm tham dự.

6.2. Công tác kiểm tra

Để đảm bảo việc cấp phép, hoạt động của các Trung tâm tuân thủ các quy định hiện hành, Sở GDĐT đã thực hiện nghiêm túc các khâu từ cấp phép hoạt động đến kiểm tra, đánh giá hoạt động của các Trung tâm, cụ thể:

(1) Kiểm tra cấp phép:

Ngay từ khi nhận được hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động của các Trung tâm, Sở GDĐT đã giao hồ sơ cho các chuyên viên phụ trách thực hiện đánh giá và nghiên cứu hồ sơ, trên cơ sở đó Sở GDĐT thành lập đoàn công tác kiểm tra thực tế các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và các điều kiện khác đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

(2) Kiểm tra định kỳ:

Để đánh giá hoạt động của các Trung tâm, Sở GDĐT đã quy định báo cáo định kỳ 3 lần/năm (vào tháng 1, tháng 5, tháng 9 hàng năm) đồng thời tổ chức đoàn kiểm tra đánh giá hoạt động của Trung tâm với mục đích gia hạn phép hoạt động (lần đầu 1 năm, các lần sau 2 năm 1 lần).

(3) Kiểm tra đột xuất:

Sở GDĐT phối hợp cùng chính quyền địa phương, cơ quan chức năng có liên quan thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra theo chuyên đề, kiểm tra theo đề xuất của các cơ quan chức năng qua đó đánh giá hoạt động của các Trung tâm, kịp thời xử phạt các hoạt động không đúng quy định.

6.3. Kết quả đạt được

Bằng các hoạt động chỉ đạo, điều hành kết hợp với các hình thức kiểm tra như trên, công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn thành phố đã đạt được các kết quả như sau:

Tính đến 3/2023, trên địa bàn thành phố có 394 tổ chức đang hoạt động trong lĩnh vực giáo dục (trung tâm). Nhờ công tác tuyên truyền, nhắc nhở của Sở GDĐT và UBND các quận/huyện, đến nay trên địa bàn thành phố còn 32 Trung tâm hoạt động chưa được cấp phép.

6.3.1 Về cơ sở vật chất:

Đối với các hoạt động tại cơ sở: 100% các trung tâm đã đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất đáp ứng quy định hiện hành và đúng với hồ sơ xin cấp phép hoạt động, cụ thể:

- Hệ thống bàn, ghế đảm bảo phù hợp với nội dung và đối tượng tham gia học tập;
- Hệ thống chiếu sáng đảm bảo đúng quy định;
- Hệ thống các trang thiết bị phục vụ giảng dạy đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của việc đổi mới phương pháp giảng dạy, cụ thể: các phòng học đều lắp đặt hệ thống Tivi, máy chiếu, màn chiếu; một số phòng học tiên tiến lắp đặt bảng tương tác, hệ thống ánh sáng.
- Các Trung tâm đảm bảo các điều kiện về phòng cháy, chữa cháy theo quy định và hàng năm đều được cơ quan chức năng kiểm tra, xác nhận đảm bảo an toàn, đáp ứng mục đích giảng dạy.

Đối với các hoạt động tại các cơ sở giáo dục phổ thông, mầm non: Đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng các yêu cầu để triển khai hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại cơ sở giáo dục theo Đề án liên kết.

6.3.2. Đội ngũ quản lý, giáo viên, báo cáo viên, huấn luyện viên, nhân viên:

Hiện nay, trên địa bàn thành phố Hải Phòng có 264 Trung tâm đang hoạt động với tổng số gần 1000 giáo viên, cụ thể:

- Số lượng trung tâm có sử dụng giáo viên người nước ngoài: 75 trung tâm
- Số giáo viên người Việt: 632 giáo viên
- Số giáo viên người nước ngoài: 165 giáo viên

Các giáo viên đều đảm bảo các quy định:

- 100% giáo viên được ký hợp đồng lao động với các Trung tâm theo quy định (hợp đồng lao động toàn phần hoặc thỉnh giảng, cố vấn);

- 100% giáo viên tham gia giảng dạy đều đảm bảo các điều kiện được quy định tại các Thông tư 04, 21 về trình độ và nghiệp vụ; Đối với giáo viên tham gia giảng dạy cấp học nào đều đảm bảo có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đáp ứng theo cấp học tương ứng.

Việc quản lý người nước ngoài được thực hiện tốt theo quy định; Các trung tâm, các trường có yếu tố nước ngoài đã nghiêm túc thực hiện Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về Ban hành quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể:

- Sở GDĐT định kỳ 6 tháng báo cáo về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc phối hợp quản lý người nước ngoài;

- Đã tuyên truyền đến 100% các đơn vị giáo dục về việc quản lý lao động là người nước ngoài theo các văn bản hướng dẫn;

- Chủ động thanh tra, kiểm tra thường xuyên, định kỳ đạt 100% đối với các đơn vị có yếu tố nước ngoài.

6.3.3. Đối với hoạt động giáo dục tại cơ sở giáo dục:

100% các Trung tâm đảm bảo tuân thủ các quy định của ngành, của địa phương trong hoạt động giảng dạy; số lượng lượt học sinh tham dự các chương trình bồi dưỡng ở các Trung tâm tăng đều theo hàng năm.

Các Trung tâm đã năng động xây dựng các chương trình giảng dạy linh động, phù hợp với bối cảnh giáo dục từng địa phương cũng như phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018 được triển khai từ năm 2021.

6.3.4. Việc công khai hoạt động của các Trung tâm

- Hàng tháng, Sở GDĐT công bố danh sách các Trung tâm thuộc đối tượng quản lý bao gồm các Trung tâm đã được cấp phép hoạt động (còn phép hoặc hết phép) trên cổng thông tin ngành và trên các phương tiện thông tin đại chúng khác đồng thời gửi trực tiếp về UBND quận/huyện để phối hợp công tác quản lý trên địa bàn.

- Sở GDĐT yêu cầu 100% các Trung tâm công bố nội quy trung tâm, cam kết giữa Trung tâm và người học, cam kết chất lượng các khóa học và học phí trên các trang thông tin của Trung tâm.

- Với các hoạt động liên kết giảng dạy trong trường học, Sở GDĐT yêu cầu các trường học thực hiện công khai mức học phí, chương trình bồi dưỡng và thực hiện theo quy định tại công khai giáo dục.

- Sở GDĐT tổ chức Giao ban các trung tâm 02 lần/năm (theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp), qua đó trao đổi tình hình hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng trong 6 tháng qua đồng thời ban hành kết luận cuộc họp giao ban trên trang tin của ngành.

- Sở GDĐT tổ chức đối thoại doanh nghiệp 02 lần/năm với sự chủ trì của Giám đốc Sở GDĐT đồng thời có sự tham gia của đại diện các Sở, ngành có liên quan và lãnh đạo các phòng, ban thuộc Sở GDĐT và đặc biệt là sự tham dự của các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn thành phố.

7. Kết quả công tác truyền thông, thi đua, khen thưởng

- Kết quả công tác truyền thông, tuyên truyền về các hoạt động của các cơ sở GDTX, về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập:

Sở GDĐT đã phối hợp với Hội Khuyến học Hải Phòng và các cấp các ngành tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp uỷ đảng, chính quyền và các tầng lớp nhân dân về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về Giáo dục và Khuyến học; trong đó tập trung tuyên truyền về Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban chấp hành TW Đảng lần thứ 8, khoá XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Chỉ thị số 11/CTTW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị, Chỉ thị 10-CT/TU ngày 05/7/2007 của Ban Thường vụ Thành uỷ về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập”; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trong gia đoạn mới.

Sở GDĐT cùng với Công đoàn ngành Giáo dục và Hội Cựu giáo chức thành phố tích cực tham gia cùng Hội Khuyến học xây dựng Bản tin “Giáo dục và Khuyến học Hải Phòng”, Bản tin được duy trì hoạt động thường xuyên, với nhiều chuyên mục, nhiều tin bài có chất lượng và có lượng độc giả khá lớn; , mỗi quý phát hành một số (*khoảng 1500 đến 2.000 bản*) đến các trường học, cơ quan quản lý giáo dục, các tổ chức Khuyến học và Cựu giáo chức trên địa bàn. Hàng trăm tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong hoạt động giáo dục và khuyến học được biểu dương trên Bản tin. Nhiều trường học đã đưa Bản tin vào danh mục ấn phẩm lưu trữ trong thư viện nhà trường...

Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Hải Phòng, Chuyên mục An ninh Hải Phòng, Cổng thông tin điện tử thành phố và các báo Trung ương, thường

xuyên cung cấp thông tin, cử đại diện lãnh đạo tham gia các diễn đàn, các chuyên mục để thông tin về tình hình phát triển Giáo dục và Khuyến học của thành phố.

- Kết quả việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua, khen thưởng trong việc thực hiện nhiệm vụ trong năm học 2022-2023 đối với GDTX:

Thực hiện triển khai đầy đủ các nội dung công văn, văn bản, các chủ trương chính sách của Trung ương Đảng, Nhà nước, Bộ GDĐT và UBND thành phố.

Trong năm học 2022-2023, Sở GDĐT đã ban hành và báo cáo trên 40 văn bản; Báo cáo đầy đủ, kịp thời, nội dung báo cáo đảm bảo chất lượng thông tin và nội dung đều được triển khai đến các cơ sở.

Công tác thi đua, khen thưởng tại các trung tâm GDTX được triển khai tại Hội đồng thi đua khen thưởng của quận/huyện; đặc biệt, các cán bộ, giáo viên có thành tích tốt trong công tác phòng chống dịch Covid-19 tại địa phương.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

- Trong năm học 2022-2023, ngành học Giáo dục thường xuyên đã triển khai thực hiện nghiêm theo các chỉ đạo của Bộ G&ĐT, đảm bảo các nội dung, mục tiêu theo kế hoạch đầu năm đã đề ra: Các trung tâm đã phối hợp với các trường THCS làm tốt công tác phân luồng học sinh, kết hợp đa dạng hóa các loại nghề phổ thông, đổi mới hình thức tổ chức, giảng dạy để thu hút học sinh vì vậy năm học 2022-2023 số lượng học tăng lên đáng kể so với năm học trước. Đảm bảo gần 100% học viên hoàn thành chương trình của cấp học; tỷ lệ lên lớp cao. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, nề nếp dạy học. Thực hiện kỳ thi Tốt nghiệp THPT cho đối tượng học viên lớp 12 an toàn, đúng quy chế. Công tác liên kết đào tạo, dạy nghề cho học viên tại các trung tâm tiếp tục được thực hiện quan tâm thực hiện, mang hiệu quả thiết thực cho học viên. Trong bối cảnh phòng chống dịch bệnh Covid-19, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trung tâm đã linh hoạt, sáng tạo trong công tác quản lý, dạy học để đáp ứng yêu cầu thực tế có nhiều diễn biến khó lường, chưa có trong tiền lệ.

- Công tác phổ cập, xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập tiếp tục được quan tâm triển khai từ thành phố đến cơ sở. Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong tham mưu, quản lý, kiểm tra, đánh giá thực hiện phổ cập, xóa mù chữ, hoạt động trung tâm HTCD, công tác khuyến học, khuyến tài, triển khai Tuần lễ học tập suốt đời, xây dựng văn hóa đọc...tham gia xây dựng các

Đề án thành phần theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”. Các cơ sở giáo dục và địa phương đã có nhiều hoạt động, mô hình sáng tạo, hiệu quả, thu hút được sự quan tâm, tham gia của đông đảo học sinh, học viên và nhân dân. Kết quả phổ cập, xóa mù chữ của toàn thành phố tiếp tục được giữ vững ở mức cao so với các tỉnh thành trong cả nước.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên được triển thực hiện theo lộ trình, thu được kết quả tốt trong nửa đầu năm học 2022-2023.

- Kết quả công tác khác: Hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong kế hoạch.

2. Hạn chế, tồn tại

*** Công tác dạy văn hóa GDTX:**

- Thực hiện quy chế chuyên môn, nền nếp dạy học tại một số trung tâm còn tồn tại một số hạn chế như: Một số trung tâm lưu trữ sắp xếp hồ sơ chưa khoa học. Thước văn bản chỉ đạo chưa đúng quy định hiện hành. Một số trung tâm chưa xây dựng văn bản cụ thể các công tác chỉ đạo như: Quyết định phân công chuyên môn, Kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, kế hoạch thi học sinh giỏi cấp trường và bồi dưỡng học sinh giỏi cấp thành phố... Ở một vài đơn vị, việc phân phối chương trình vẫn có một số sơ suất nhỏ, cần có sự thống nhất theo các văn bản quy định hiện hành của Bộ GDĐT ; Sổ điểm cá nhân của giáo viên: còn có hiện tượng sửa điểm chưa đúng theo quy chế, sổ điểm nhiều màu mực, còn chưa điền đủ thông tin cuối trang hoặc đầu trang, bảo quản sổ điểm chưa sạch sẽ; Sổ ghi nghị quyết chuyên môn: Cần bổ sung đầy đủ nội dung các cuộc họp chuyên môn trong các năm học sau.

- Do chủ trương sắp xếp lại các TT GDNN – GDTX quận/huyện của UBND thành phố Hải Phòng, các TT GDNN-GDTX gặp khó khăn trong công tác hoạt động cụ thể:

+ Việc tuyển sinh khó khăn, phải cạnh tranh với các trường ngoài công lập và các trường Trung cấp, Cao đẳng do sự hoang mang của người học và gia đình trước thông tin sắp xếp lại trung tâm;

+ Thiếu giáo viên do không có chỉ tiêu tuyển dụng bổ sung nhiều năm nay;

+ Cơ sở vật chất của trung tâm xuống cấp nhưng kinh phí sửa chữa và nâng cấp không được cấp, các trung tâm đang cố gắng tận dụng để đảm bảo các điều kiện dạy và học ở mức tối thiểu;

+ Kinh phí năm 2023 được cấp chỉ đủ chi trả lương và chi thường xuyên cho biên chế của đơn vị từ đó không có kinh phí thuê giáo viên thỉnh giảng và bổ sung trang thiết bị dạy học.

*** Công tác PCGD, XMC và XD XHHT**

- Huy động trẻ mầm non đến lớp hàng năm tuy tăng về số lượng nhưng đạt tỷ lệ còn thấp so với các tỉnh đồng bằng sông Hồng. Công tác quy hoạch phát triển trường, lớp đã được triển khai nhưng còn chậm tiến độ. Quy mô trường lớp MN chưa đáp ứng nhu cầu cho trẻ đến trường của các bậc phụ huynh.

- Công tác điều tra, thống kê và huy động trẻ tại nhiều nơi trên địa bàn các quận, huyện gặp nhiều khó khăn do dân số phân bố không đều, còn nhiều hộ gia đình tạm trú, sinh sống không ổn định. Phần mềm chưa hoàn thiện một số chức năng và chưa hỗ trợ giải quyết các tình huống về sát nhập địa giới hành chính nên việc cập nhật số liệu còn chậm, công tác điều tra phổ cập hộ gia đình gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Nhiều quận, huyện chưa thật sự quan tâm trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn đến từng xã, phường, thị trấn trong việc hoàn thiện, nâng cao các điều kiện bảo đảm cho phổ cập và nâng chuẩn phổ cập.

- Năng lực quản lý, nghiệp vụ của cán bộ làm công tác phổ cập các cấp ở một số nơi còn yếu, chưa được đào tạo, bị thuyên chuyển, thay đổi liên tục.

- Kinh phí đầu tư cho công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ còn hạn hẹp, không đồng đều giữa các quận, huyện trong thành phố. Chưa có cơ chế đối với những người tham gia làm công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ... đã tạo nên những khó khăn cho việc thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ thành phố Hải Phòng.

- Kinh phí chi cho công tác phổ cập, chi đầu tư CSVC, chi con người, điều kiện giảng dạy và chi hành chính liên quan đến công tác phổ cập còn thiếu hoặc không có.

- Công tác xây dựng XHHT: tại nhiều địa phương và các cấp ngành việc tham gia của Ban chỉ đạo chưa có đầy đủ các cơ quan, ban ngành mà thực tế chỉ có GDĐT làm nòng cốt, thiếu sự vào cuộc thực tế của thành viên khác; gây quá tải cho ngành giáo dục ở nhiều thời điểm.

- Kinh phí cho các trung tâm HTCD hoạt động theo quy định còn chưa được đầy đủ. Phụ cấp cho lãnh đạo trung tâm còn chưa triển khai đầy đủ ở một số các trung tâm trên địa bàn một số huyện/quận.

III. NGUYÊN NHÂN

1. Công tác PCGD, XMC và XD XHHT

- Do thực hiện PCGDMNCTE5T, ưu tiên thu nhận hết trẻ 5 tuổi học tại các cơ sở mầm non công lập, thực hiện giảm tải trẻ đảm bảo định biên số trẻ/lớp đã làm giảm lượng trẻ độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo 3,4 tuổi được đi học.

- Công tác quy hoạch dành đất cho GDMN tại một số địa phương chưa thực sự được quan tâm. Quy mô trường lớp phát triển không theo kịp với sự phát triển dân số trong độ tuổi và chưa đáp ứng nhu cầu đi học của trẻ, đã gây áp lực về quá tải số trẻ cho các cơ sở giáo dục mầm non.

- Hệ thống trường mầm non tư thục phát triển nhanh nhưng còn tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn và không đảm bảo chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Công tác quản lý nhà nước đối với loại hình này còn nhiều bất cập.

- Tại một số địa phương, các cấp, ngành chưa thật sự quan tâm đến công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, chưa tập trung đề ra mục tiêu phấn đấu nâng chuẩn phổ cập một cách quyết liệt.

- Kinh phí đầu tư cho GDMN đã được quan tâm, nhưng chưa theo kịp với yêu cầu phát triển GDMN. Chưa thật sự đầu tư cho công tác phổ cập, đặc biệt là về kinh phí, con người làm phổ cập các cấp. Công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ, ổn định vị trí công việc cho cán bộ làm phổ cập chưa tốt, chủ yếu kiêm nhiệm.

2. Công tác dạy văn hóa GDTX:

Mặc dù đã thường xuyên được kiện toàn nhưng nhiều trung tâm còn thiếu về CSVC, đặc biệt là đội ngũ giáo viên. Giáo viên còn thiếu cục bộ theo môn... ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy và kinh phí hoạt động do phải thuê GV ngoài.

Một bộ phận nhỏ cán bộ, giáo viên còn chệnh mảng, chưa chú tâm vào công tác chuyên môn, do áp lực thành tích trong GDTX không cao như đối với giáo dục phổ thông.

3. Các công tác khác

- Công tác ứng dụng công nghệ thông tin tại các trung tâm trên địa bàn thành phố không đều. Nhiều trung tâm còn chưa có hoạt động thật sự hiệu quả do năng lực lãnh đạo, triển khai, trình độ đội ngũ GV không đồng đều.

- Một số triển khai các hoạt động chuyên môn và nội dung liên quan tại đơn vị còn chậm do lãnh đạo chưa quan tâm đúng mức.

PHẦN II
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024
ĐỐI VỚI GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Tập trung đẩy mạnh các hoạt động hiệu quả của các cơ sở GDTX, ưu tiên kiện toàn hệ thống các trung tâm GDNN - GDTX; hướng dẫn, kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo của các trung tâm ngoại ngữ, tin học (NNTH), Giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; rà soát, tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung có liên quan đến công tác xây dựng XHHT giai đoạn 2021-2030, triển khai nhân rộng các mô hình học tập hiệu quả; nâng cao chất lượng công tác xóa mù chữ (XMC); nâng cao năng lực quản lý nhà nước đối với cơ sở GDTX tư thực, cơ sở có vốn đầu tư nước ngoài; tăng cường phối hợp, liên kết với các cơ sở giáo dục đại học trong việc hỗ trợ nguồn học liệu mở cho GDTX, thúc đẩy và tạo mọi cơ hội học tập suốt đời (HTSD) của nhân dân.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị và chủ trương của Đảng và Nhà nước trong thực hiện đổi mới giáo dục và xây dựng xã hội học tập; trên cơ sở kết quả tổng kết đánh giá việc thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" và các đề án thành phần (07 đề án)

1.1. Tiếp tục xây dựng kế hoạch Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” và Quyết định 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

- Tham gia xây dựng, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao trong các Đề án thành phần thuộc Đề án 1373.

- Tổng kết, đánh giá kết quả thí điểm công nhận huyện học tập, tỉnh, thành phố học tập theo Công văn số 5195/BGD-ĐT ngày 12/11/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Hải Phòng là 1 trong 7 tỉnh thành phố được chọn thí điểm trong năm 2022*). Tham gia Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

- Tham gia hoàn thiện cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập.

1.2. Tiếp tục thực hiện các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thường xuyên, thiết thực, tạo sự chuyển biến tích cực trong ý thức, thái độ và hành vi của cán bộ, giáo viên, học viên và nhân dân

- Đẩy mạnh thực hiện chuyên đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời;

- Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình công dân học tập. Phối hợp hướng dẫn, tổ chức đăng ký, đánh giá, công nhận các mô hình học tập tiêu biểu hàng năm.

- Các trung tâm GDTX Hải Phòng, trung tâm GDNN - GDTX quận, huyện lồng ghép giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học viên trong các môn học và các hoạt động giáo dục với việc xây dựng môi trường học tập văn minh, an toàn và lành mạnh.

1.3. Phối hợp với các cấp chính quyền địa phương, phòng GDĐT tiếp tục đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền, chỉ đạo bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của học tập suốt đời, xây dựng XHHT, xây dựng xã hội học tập trong điều kiện phát triển nền kinh tế số, xã hội số. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động tại địa phương như: Ngày Sách Việt Nam (21/4 hàng năm), công tác điều tra phổ cập; hoạt động và điều tra nhu cầu học tập một cách thường xuyên của các trung tâm HTCD xã, phường, thị trấn.

1.4. Kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng XHHT ở các cấp; xây dựng kế hoạch, triển khai các biện pháp cụ thể để tổ chức các hoạt động có chất lượng và hiệu quả cao nhằm hoàn thành các mục tiêu trong năm 2023-2024.

1.5. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh triển khai đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã theo Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12/12/2014 của Bộ GDĐT và Công văn số 1919/UBND-VX ngày 03/10/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc Hướng dẫn đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã; tích cực tham gia với Hội Khuyến học tổ chức đánh giá, công nhận “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”(thôn/bản/ấp/tổ dân phố), “Đơn vị học tập”;

1.6. UBND các quận huyện chỉ đạo phòng GDĐT, cơ quan thường trực phối hợp với các ban ngành địa phương để ban hành các chương trình, hành động cụ thể phát huy các hình thức xã hội hoá giáo dục; tăng cường phối hợp với các đoàn thể để triển khai, tổ chức các hoạt động nhằm thu hút mọi tầng lớp nhân dân tham gia phong trào xây dựng mỗi địa phương, thành phố và cả nước trở thành một XHHT.

2. Tăng cường thực hiện và duy trì kết quả công tác PCGD, XMC đặc biệt là xóa mù chữ tại các xã, phường, thị trấn thuộc địa bàn các quận, huyện, chú trọng đảo Cát Hải, các vùng xa, vùng khó khăn, ít người học...

2.1. Ban chỉ đạo PCGD, XMC quận, huyện tăng cường công tác chỉ đạo điều tra, thống kê chính xác số người mù chữ và tái mù chữ để xây dựng kế hoạch mở lớp đảm bảo tính khả thi, hiệu quả; tích cực vận động người mù chữ tham gia học các lớp học XMC, vận động những người mới biết chữ ra học các lớp giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ (GDTTSKBC) và tham gia các lớp học tại các TTHTCĐ nhằm giúp người mới biết chữ củng cố kết quả học tập và hạn chế tình trạng tái mù chữ; cập nhật kịp thời, chính xác thông tin về người mù chữ trên Hệ thống thông tin PCGD, XMC của Bộ GDĐT đảm bảo đúng quy trình, thời gian quy định đối với thành phố Hải Phòng. Phản ánh kịp thời những vướng mắc, khó khăn, bất cập trong quá trình cập nhật số liệu về Ban chỉ đạo thành phố.

2.2. Ban chỉ đạo quận, huyện tham mưu với UBND ban hành các chính sách, kế hoạch tổng điều tra về đối tượng và số lượng công dân phải phổ cập xóa mù chữ trên địa bàn.

Bổ trí kinh phí hỗ trợ người dạy và người học XMC từ kinh phí chi thường xuyên đối với các quận, kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đối với huyện, theo hướng dẫn tại Công văn số 1604/SGDĐT-GDTC-CN&ĐH ngày 27/8/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.3. Cập nhật các chương trình, tài liệu XMC phù hợp với yêu cầu tình hình mới; nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ giáo viên tham gia hoạt động này; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất phục vụ nâng cao chất lượng phổ cập XMC.

3. Đổi mới công tác quản lí, nâng cao hiệu quả hoạt động, phát triển mạng lưới các cơ sở GDTX

3.1. Đối với Trung tâm GDTX Hải Phòng và các trung tâm GDNN-GDTX quận, huyện

- Kịp thời tham mưu kiện toàn Ban Giám đốc trung tâm khi có sự biến động về nhân sự. Củng cố, nâng cao chất lượng, năng lực hoạt động của trung tâm GDTX Hải Phòng và các trung tâm GDNN-GDTX quận, huyện theo hướng thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ: GDTX hướng nghiệp và dạy nghề, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng ngắn hạn và tư vấn, hỗ trợ các TTHTCĐ.

- Tổ chức dạy và học theo quy chế chuyên môn, bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin,

chuyển đổi số trong giáo dục. Đổi mới phương pháp quản lý, dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của người học.

- Khi UBND thành phố ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, các trung tâm chủ động xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết đối với chương trình GDTX cấp THCS và cấp THPT một cách linh hoạt, phù hợp với mục tiêu và khung thời gian của chương trình (Công văn của Bộ GDĐT về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học và điều kiện thực tế của mỗi trung tâm); chủ động bố trí thời gian tổ chức phụ đạo cho học viên có học lực yếu, kém và tổ chức ôn tập cho học viên các lớp cuối cấp; chủ động trong việc kiểm tra, đánh giá chất lượng dạy học của trung tâm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 (có hướng dẫn bổ sung tại Công văn 5131/GDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017); bám sát theo phân phối chương trình tại Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2023-2024 và Công văn số 4135/BGDĐT-GDTX ngày 21/9/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học Chương trình GDTX cấp THCS và THPT năm học 2023-2024 tại các cơ sở GDTX đến khi có văn bản mới thay thế.

- Chỉ đạo tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm đồng thời tham gia một số sinh hoạt chuyên môn cùng với các trường phổ thông trên địa bàn. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT. Tổ chức các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên.

- Kiểm tra, đánh giá, cho điểm học viên đảm bảo nghiêm túc, thực chất, chính xác, khách quan, công bằng và đúng quy chế; coi trọng đánh giá sự tiến bộ của học viên. Đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá, kết hợp đánh giá cho điểm với đánh giá bằng nhận xét. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra cuối học kì, cuối năm học theo ma trận, kết hợp giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Đối với các môn khoa học xã hội, nội dung kiểm tra đánh giá nên gắn với các vấn đề thời sự của thành phố, đất nước để học viên được bày tỏ quan điểm, chính kiến của mình.

- Tập trung chỉ đạo xây dựng và phát triển các trung tâm GDNN-GDTX theo hướng lồng ghép nhiệm vụ dạy văn hoá với dạy nghề và tư vấn nghề nghiệp nhằm thu hút người học. Phối hợp thực hiện các Quyết định của Chính phủ trong phát triển giáo dục theo hướng phân luồng học sinh sau THCS.

- Làm đầu mối tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non, phổ thông và GDTX. Tập trung xây dựng mạng lưới giáo viên cốt cán; đề xuất, huy động giáo viên giỏi từ các trường làm công tác viên; đầu tư, trang bị cơ sở vật chất, đặc biệt là các thiết bị ứng dụng CNTT để tổ chức bồi dưỡng giáo viên đạt hiệu quả.

- Tăng cường hoạt động tư vấn, hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng về xây dựng kế hoạch, tài liệu học tập, tập huấn cho cán bộ quản lý, báo cáo viên của trung tâm học tập cộng đồng. Hình thành mạng lưới giáo dục không chính quy, hỗ trợ cho sự phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, sức khỏe và bảo vệ môi trường nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân tại địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và chỉ đạo việc tổ chức kiểm tra, đánh giá xếp loại học lực và hạnh kiểm học viên đảm bảo nghiêm túc, khách quan, chính xác và trung thực, phản ánh đúng thực chất trình độ của người học theo đúng quy chế hiện hành.

- Ban Giám đốc các trung tâm tích cực tham mưu với UBND quận, huyện các biện pháp nhằm tăng cường quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động, bố trí đủ nhân sự (cán bộ quản lý, giáo viên các bộ môn, nhân viên); Kinh phí chi thường xuyên và cho các hoạt động tại các trung tâm GDTX.

- Tiếp tục phát huy việc tận dụng tối đa cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên sẵn có của đơn vị và ở địa phương để tiếp nhận tối đa học viên có nhu cầu học chương trình GDTX cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các lớp học nâng cao trình độ văn hóa cho đội ngũ cán bộ công chức cấp xã, người lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu vực có nhiều người đi xuất khẩu lao động (các huyện Tiên Lãng, An Dương, Thủy Nguyên, Kiến Thụy). Tiếp tục mở các lớp học văn hóa kết hợp với học nghề.

- Cho phép những học viên đã hoàn thành chương trình THPT nhưng chưa tốt nghiệp, được học lại lớp 12 chương trình GDTX cấp THPT (nếu có nguyện vọng) để đánh giá lại học lực và lấy kết quả dự thi Tốt nghiệp THPT năm 2023.

- Tăng cường phối hợp với các phòng, ban, ngành, tổ chức và cá nhân liên quan tại địa phương tổ chức các lớp bồi dưỡng ngắn hạn như: giáo dục kỹ năng sống; bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; bồi dưỡng ngoại ngữ,

tin học; phổ biến kiến thức khoa học, kiến thức pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và người lao động. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động: giáo dục pháp luật, giáo dục chính trị, giáo dục đạo đức; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu; giáo dục phòng chống ma túy, HIV/AIDS; giáo dục an toàn giao thông...

- Đa dạng hóa các hình thức tư vấn hướng nghiệp: đẩy mạnh công tác xây dựng đội ngũ báo cáo viên, đưa nội dung giáo dục khởi nghiệp vào giảng dạy tại các trung tâm GDTX nhằm giúp thanh niên, học sinh, sinh viên và người lao động nhận thức đúng đắn về khởi nghiệp, khơi dậy tinh thần tự tạo việc làm, tự thân lập nghiệp, tự chủ, sáng tạo trong việc lựa chọn nghề nghiệp; đồng thời cung cấp những kiến thức và kỹ năng cần có để khởi nghiệp.

3.2. Đối với trung tâm ngoại ngữ, tin học, hoạt động giáo dục Kỹ năng sống và hoạt động giáo dục NGCK:

- Tạo điều kiện tốt nhất để mở rộng mạng lưới quy mô và nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm NN TH, GD KNS và hoạt động GD NGCK khác; xây dựng và phát triển các cộng đồng học tập ngoại ngữ; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, nhà đầu tư tham gia hoạt động, đầu tư, thành lập các trung tâm NN TH, GD KNS nhằm đảm bảo tính cạnh tranh công bằng, nâng cao chất lượng hoạt động NN TH và GD NGCK khác. Để đảm bảo hoạt động đúng mục đích, đạt hiệu quả, yêu cầu các trung tâm:

- Thực hiện nghiêm Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; tăng cường hiệu lực quản lý hoạt động các trung tâm NN TH, GD KNS (tư thực trong nước, có vốn đầu tư nước ngoài), đảm bảo tất cả các trung tâm hoạt động theo đúng quy chế và các quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học góp phần nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ, tin học cho học sinh, sinh viên, cán bộ công chức, viên chức và người lao động.

- Tăng cường mở các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học cho cán bộ công chức, viên chức và người lao động nhằm tiếp tục hoàn thành các mục

tiêu của Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019- 2030” theo Quyết định số 89/QĐ-TTg, ngày 18/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ và Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025; quan tâm xây dựng và phát triển các cộng đồng học tập ngoại ngữ; tiếp tục triển khai, nhân rộng mô hình “Câu lạc bộ ngoại ngữ cộng đồng”. Tăng cường huy động các trung tâm NN TH tham gia tích cực triển khai Đề án Ngoại ngữ quốc gia.

- Các trung tâm NN TH, GD KNS, BDKT có đội ngũ GV đồng đều, năng lực chuyên môn phù hợp, có kinh nghiệm giảng dạy đào tạo đối tượng học viên ở lứa tuổi học sinh, tiếp tục được thành phố khuyến khích hoạt động liên kết với các nhà trường chính quy, nhằm nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, mô hình Cộng đồng học tập tiếng Anh, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo, mô hình thư viện vệ tinh (bao gồm “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, “thư viện điện tử”, thư viện lớp học”) gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, phát triển nhân cách góp phần hình thành các mô hình học tập suốt đời theo phương châm cần gì học nấy.

- Tăng cường giao lưu, hợp tác với các tổ chức quốc tế, các cơ sở giáo dục đại học để tổ chức các hội thảo, hội nghị tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm và chia sẻ các nguồn học liệu, đặc biệt là các nguồn học liệu điện tử miễn phí để khuyến khích mọi người dân tích cực tự giác học ngoại ngữ, từng bước thực hiện thành công nhiệm vụ phổ cập ngoại ngữ cho mọi người dân trên địa bàn.

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các ban ngành thành phố và chính quyền địa phương tăng cường các hình thức thanh tra, kiểm tra (thường xuyên, đột xuất; theo chuyên đề, theo địa bàn ...) trong thời gian tới để rà soát, phát hiện và xử lý các trung tâm hoạt động không phép; chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong việc tổ chức hoạt động tại cơ sở đào tạo, hoạt động liên kết, theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho người học và đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục. Kiên quyết xử lý những hiện tượng vi phạm quy định hiện hành.

Thực hiện việc công bố công khai thông tin về danh sách các trung tâm NNTH (công lập, tư thục, có vốn đầu tư nước ngoài) trên trang thông tin của sở GDĐT, trong đó ghi rõ các điều kiện đảm bảo chất lượng.

3.3 Đối với trung tâm học tập cộng đồng (TT HTCD):

- Thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các TT HTCD nhằm chỉ rõ những nguyên nhân hạn chế và đề xuất những giải pháp để TT HTCD hoạt động hiệu quả, bền vững, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân theo phân cấp quản lý. Giới thiệu và nhân rộng các mô hình TT HTCD hoạt động tốt, có cách làm hay, hướng đi phù hợp. Phấn đấu tăng số lượng TT HTCD hoạt động hiệu quả.

- UBND quận, huyện tổ chức chỉ đạo thí điểm các mô hình TT HTCD phù hợp với đặc thù kinh tế, xã hội của các địa bàn khác nhau, đánh giá hiệu quả và nhân rộng đối với các địa bàn có điều kiện tương tự;

- Nghiên cứu thí điểm mô hình mới: TT HTCD tư thục do doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư, thành lập và quản lý, đáp ứng nhu cầu học tập của công nhân, người lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, trong các doanh nghiệp lớn,...

- Phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các tổ chức, chương trình dự án tại địa phương biên soạn tài liệu bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng; chuyển giao công nghệ cho các TT HTCD phù hợp với đặc điểm nhận thức, nhu cầu người học và gắn với nhu cầu phát triển của cộng đồng; hỗ trợ kinh phí cho các TT HTCD theo hướng dẫn tại Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính.

- Phòng GDĐT quận, huyện thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

+ Tổ chức nghiên cứu, thí điểm tại mỗi đơn vị cấp huyện có 2 đến 3 mô hình TT HTCD hoạt động hiệu quả, phát triển bền vững để làm điểm cho các TT HTCD nghiên cứu, học tập và có thể xem xét, nhân rộng.

+ Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động của các TT HTCD; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết các hoạt động TT HTCD để đánh giá về công tác quản lý và tổ chức hoạt động của TT HTCD; kịp thời khen thưởng, động viên các TT HTCD hoạt động hiệu quả, có biện pháp đối với các TT HTCD yếu, kém; xây dựng và nhân rộng các mô hình điển hình, tiên tiến trong phong trào phát triển TT HTCD, xây dựng XHHT ở các địa phương, đơn vị.

+ Chỉ đạo các TT HTCD huy động các chuyên gia, giáo viên, báo cáo viên là những người có kinh nghiệm trong các lĩnh vực của đời sống tham gia cùng với ban quản lý TT HTCD xây dựng kế hoạch, định hướng phát triển TT HTCD, đồng thời tổ chức các lớp học đáp ứng nhu cầu học tập của người dân; triển khai nghiêm túc, đồng bộ việc đánh giá, xếp loại TT HTCD hàng năm theo hướng dẫn tại Công văn

số 2553/BGDĐT-GDĐT ngày 18/4/2013 của Bộ GDĐT về hướng dẫn đánh giá TT HTCD.

+ Chỉ đạo các TT HTCD tăng cường khảo sát nhu cầu học tập của người dân; tuyên truyền, vận động người dân tham gia các lớp chuyên đề tại TT HTCD; kịp thời củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý, nhân sự đảm bảo cho trung tâm hoạt động không bị gián đoạn khi có sự thay đổi về nhân sự; vận động các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, tổ chức, cơ sở tại địa phương tích cực tham gia vào hoạt động của TT HTCD; tăng cường liên kết, phối hợp với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và TT GDĐT tham gia vào các hoạt động của TT HTCD; tổ chức những hoạt động tư vấn, vận động các tổ chức đoàn thể, người dân trong cộng đồng, các nhà hảo tâm,... tham gia đóng góp các nguồn lực cho xây dựng và phát triển TT HTCD; tuyên truyền, tôn vinh những tập thể và cá nhân có đóng góp tích cực cho sự phát triển TT HTCD của địa phương; đẩy mạnh công tác phối hợp với các đơn vị bạn để thêm nguồn tài liệu và kinh nghiệm tổ chức các hoạt động, tiến tới phát triển bền vững trung tâm.

4. Xây dựng chương trình, hình thức, nội dung và phương pháp GDĐT phù hợp với các mô hình tổ chức GDĐT

4.1. Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo việc thực hiện Chương trình GDĐT cấp THPT theo văn bản hiện hành; nghiên cứu việc triển khai thực hiện Chương trình phổ thông mới tại các cơ sở GDĐT; nghiên cứu, xây dựng chương trình xóa mù chữ phù hợp với chương trình phổ thông mới 2018.

4.2. Đa dạng hóa các chương trình GDĐT, hình thức và chương trình hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; chú trọng phát triển các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn thiết thực và hiệu quả, đảm bảo linh hoạt về thời gian, địa điểm, tăng cường hướng dẫn kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ; chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ, tư vấn nghề nghiệp, tư vấn việc làm cho người học để thu hút nhiều người đến học tại các cơ sở GDĐT.

4.3. Đổi mới phương pháp dạy học trong các trung tâm GDĐT theo hướng phát triển năng lực nhằm tạo động cơ và hứng thú học tập cho học viên; khuyến khích giáo viên sử dụng các phương pháp dạy học tích cực; đa dạng các hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và tự học của học viên.

4.4. Đổi mới phương pháp dạy và học XMC gắn với phát triển cộng đồng nhằm nâng cao chất lượng dạy học, tạo động cơ và tăng hứng thú cho người học (có

thể vận dụng phương pháp xóa mù chữ thông qua việc sử dụng các kỹ thuật nâng cao năng lực cộng đồng - phương pháp Reflect).

4.5. Sở GDĐT, UBND các quận, huyện chủ động xây dựng kế hoạch, có các hình thức phối hợp với các trường đại học trong việc huy động trí tuệ, chất xám của các giảng viên, các chuyên gia, nhà khoa học trong việc hình thành nguồn học liệu mở, hỗ trợ các cơ sở GDTX triển khai các chương trình, chuyên đề học tập, bồi dưỡng ngắn hạn... đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của mọi người dân (người lớn).

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, cộng tác viên trong các cơ sở GDTX

5.1. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học các chương trình GDTX. Chú trọng việc tập huấn về chương trình giáo dục phổ thông mới; về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; về xây dựng nội dung giáo dục địa phương;...

5.2. Đẩy mạnh công tác tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực của đội ngũ quản lý các trung tâm NN TH GD KNS; đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đáp ứng yêu cầu của khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT. Khuyến khích các trung tâm tin học có kế hoạch mở các lớp bồi dưỡng, dạy miễn phí về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ công tác tại các xã, phường, thôn bản, chú trọng ở các địa bàn xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

5.3. UBND các quận, huyện chỉ đạo Phòng GDĐT tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý TT HTCD của huyện và xã, phường về nghiệp vụ quản lý và tổ chức hoạt động của TTHTCD; xây dựng đội ngũ giáo viên, báo cáo viên/hướng dẫn viên nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và phát triển bền vững của TTHTCD; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý đối với cán bộ quản lý và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, báo cáo viên/hướng dẫn viên của TTHTCD ít nhất 2 lần/năm.

5.4. Khuyến khích các nhà giáo, các nhà khoa học, các chuyên gia giỏi, giàu kinh nghiệm trên mọi lĩnh vực tham gia vào các hoạt động giáo dục thường xuyên, giáo dục ngoài nhà trường, đặc biệt là việc để xây dựng nội dung chương trình, biên soạn tài liệu và sản xuất học liệu phục vụ các chương trình GDTX.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục

6.1. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ đổi mới các kênh học tập, các công cụ học tập và phương pháp dạy học; tăng cường tập huấn chuyên môn, trao đổi thông tin, phổ biến sáng kiến kinh nghiệm qua mạng; xây dựng "Nguồn học liệu mở" (thư viện) câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo có chất lượng trên một số website của địa phương của Bộ (trang web trường học kết nối: <http://truonghocketnoi.edu.vn...>) và của quốc tế (trang web các khóa học trực tuyến về trung tâm học tập cộng đồng của UNESCO: <https://ill-olc.net/> (phiên bản tiếng Việt)...).

6.2. Các trung tâm GDNN-GDTX cần thực hiện nghiêm việc nhập số liệu vào hệ thống EMIS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trung tâm, lớp, HS/HV, GV... thực hiện báo cáo thống kê các cấp.

6.3 Tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng GV, cán bộ quản lý GDTX bằng hình thức các hình thức khác nhau.

7. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

7.1. Các trung tâm thực hiện tốt kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị dạy học, đặc biệt là các thiết bị ứng dụng CNTT nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng dạy học và tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên đạt hiệu quả.

7.2. UBND quận, huyện chỉ đạo và kiểm tra, giám sát kinh phí đối với các trung tâm học tập cộng đồng theo đúng quy định; Huy động tối đa mọi nguồn lực (bao gồm ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn lực khác) để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị của trung tâm học tập cộng đồng.

7.3. Có chính sách khuyến khích các tổ chức và cá nhân trong nước và quốc tế tham gia đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học trong nhà trường và các cơ sở giáo dục không chính quy, mở rộng thị phần mạng lưới cơ sở GDTX tư thục và có vốn đầu tư nước ngoài để đáp ứng mọi nhu cầu học tập đa dạng của người dân.

8. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực góp phần đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương

8.1. UBND quận, huyện thường xuyên chỉ đạo phòng GDĐT phối hợp với các cơ quan liên quan tại địa phương tổ chức nâng cao chất lượng hoạt động tuyên

truyền về nhận thức về xóa mù chữ; giúp người dân có được những kiến thức, kỹ năng thích ứng với đòi hỏi của nền công nghiệp 4.0, nền kinh tế tri thức và làn sóng toàn cầu hóa. Chú trọng phổ cập ngoại ngữ (tiếng Anh), công nghệ thông tin cho người dân ở mọi lứa tuổi; tham mưu UBND tỉnh có chính sách, cơ chế khuyến khích hợp tác giữa khu vực tư nhân và nhà nước.

8.3. Phòng GDĐT tham mưu Hội đồng nhân dân, UBND quận, huyện có quy định về việc học tập của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; đồng thời tác động với các chủ doanh nghiệp đóng trên địa bàn hỗ trợ công nhân (thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất) tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp mà không ảnh hưởng đến công việc, đến thu nhập của công nhân lao động.

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông

9.1. Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, liên tục, có hệ thống bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động các nội dung chủ yếu về công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng XHHT và đáp ứng nhu cầu học tập của mọi tầng lớp nhân dân ở mọi độ tuổi; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các báo, đài địa phương định kỳ phát sóng các tin, bài, phóng sự về xây dựng XHHT, phong trào khuyến học, khuyến tài ở các địa phương, đơn vị, cơ quan; tích cực tuyên truyền về giáo dục người lớn và HTSD; cập nhật thông tin các kết quả nổi bật về GDTX, biểu dương các điển hình tiên tiến, các mô hình hoạt động hiệu quả để người dân hiểu, đánh giá đúng những nỗ lực của ngành.

9.2. Động viên đội ngũ GV, CBQL giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành. Tập trung vào các tin bài về Luật Giáo dục 2019, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của ngành học, các gương sáng tự học, tự học thành tài để lập thân, lập nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và chất lượng, hiệu quả công việc, góp phần phát triển bền vững gia đình, xã hội, xây dựng đời sống văn hóa mới.

10. Công tác thi đua, khen thưởng

- Tham mưu với UBND quận, huyện quan tâm thực hiện công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; thực hiện đầy đủ cơ chế chính sách thi đua, khen thưởng cho các cơ sở GDTX.

- Thực hiện bình đẳng, khuyến khích chính quyền các xã, phường, thị trấn, cơ sở giáo dục có nhiều mô hình đổi mới và sáng tạo; vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục thường xuyên. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ

và đúng thời hạn theo qui định của Nhà nước của Bộ GDĐT và Sở GDĐT về công tác thi đua - khen thưởng.

B. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (*Không có*)

I. Giải pháp thực hiện

II. Kiến nghị, đề xuất

Sở GDĐT Hải Phòng kính đề nghị Bộ GDĐT, UBND thành phố tiếp tục quan tâm chỉ đạo Sở GDĐT trong việc tổ chức, triển khai công tác đối với ngành học giáo dục thường xuyên;

Sở GDĐT Hải Phòng kính đề nghị Bộ GDĐT hoàn thiện các quy định để duy trì hoạt động ngành học giáo dục thường xuyên.

Sở GDĐT trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Vụ GDTX BGDĐT (để báo cáo);
- GD, các PGD Sở GDĐT;
- UBND các quận, huyện;
- Phòng GDĐT quận, huyện;
- TT GDTX HP; Các TT GDNN-GDTX q/h;
- TT NN, TH, GD KNS, GD NGCK;
- Lưu: VT, GDTX&ĐH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Thị Hòa